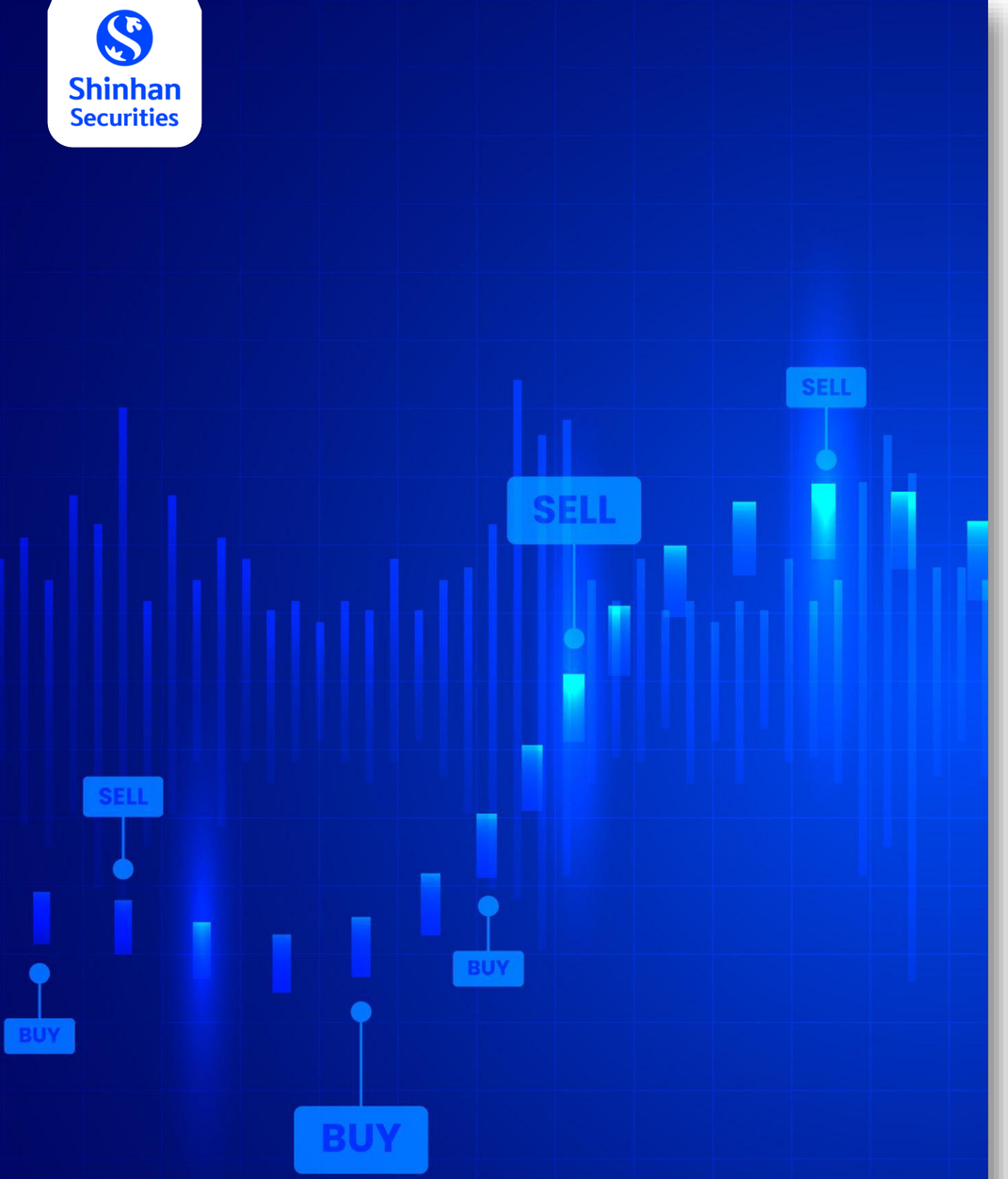


MORNING CALL

16/12/2025

“Lấy lại mốc tham chiếu sau phiên giằng co”

Chờ đợi báo cáo việc làm tháng 11. Hợp đồng tương lai chứng khoán Mỹ gần như không thay đổi vào thứ Ba khi các nhà đầu tư chờ đợi báo cáo việc làm tháng Mười Một, được kỳ vọng sẽ cung cấp thêm thông tin về tình trạng thị trường lao động. Dữ liệu doanh số bán lẻ tháng Mười cũng sẽ được công bố vào cuối ngày hôm nay, trong khi chỉ số giá tiêu dùng tháng Mười Một sẽ được công bố vào thứ Năm. Trong phiên giao dịch chính thức ngày thứ Hai, chỉ số Dow giảm 0.09%, S&P 500 giảm 0.16% và Nasdaq Composite giảm 0.59%, chịu áp lực từ các khoản lỗ ở những cổ phiếu trí tuệ nhân tạo lớn. Trong số các cổ phiếu riêng lẻ, Broadcom giảm 5.6% và Oracle giảm 2.7%, nối dài đà giảm gần đây sau khi Broadcom cảnh báo áp lực biên lợi nhuận và Oracle đưa ra triển vọng kém tích cực hơn. Những diễn biến này làm dấy lên lại lo ngại về khả năng sinh lời và tài trợ cho các khoản đầu tư AI quy mô lớn. ServiceNow lao dốc 11.5% sau khi công bố thương vụ mua lại Moveworks, cho thấy bước đi sâu hơn của công ty vào lĩnh vực AI. Trong khi đó, các phân khúc thị trường được định giá hợp lý hơn ghi nhận dòng tiền vào, bao gồm y tế, tiện ích và cổ phiếu hàng tiêu dùng không thiết yếu.

Chỉ số điều chỉnh dưới ngưỡng hỗ trợ tâm lý 1,700. VNINDEX đóng cửa ở mức 1,646.01 (-0.88 điểm, -0.05%) với thanh khoản thấp hơn trung bình 20 phiên gần nhất. Thị trường có 126 mã tăng và 188 mã giảm. Nhóm cổ phiếu đóng góp lớn nhất vào đà tăng của chỉ số là VPB, TCX và BSR; nhóm cổ phiếu cản trở thị trường là VPL, VIC và VHM. Khối ngoại mua ròng với giá trị gần 696 tỷ đồng, tập trung vào nhóm cổ phiếu chứng khoán.

Chiến lược giao dịch: Nhà đầu tư quan sát nhóm cổ phiếu giữ giá tốt trong quá trình điều chỉnh của nhóm VIC. Nếu thị trường có dấu hiệu bật tăng tại vùng gần 1,600 sẽ là cơ hội tham gia mua mới, tuy nhiên vẫn nên thận trọng vì thanh khoản và tâm lý vẫn chưa mạnh.

Nguyễn Phương ☎ (84-28) 6299 8004
✉ Phuong.nd@shinhan.com

Hoàng Nam ☎ (84-28) 6299 7603
✉ nam.h@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để
cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Chứng khoán thế giới ngày 16/12/2025

Chờ đợi báo cáo việc làm tháng 11

- Hợp đồng tương lai chứng khoán Mỹ gần như không thay đổi vào thứ Ba khi các nhà đầu tư chờ đợi báo cáo việc làm tháng Mười Một, được kỳ vọng sẽ cung cấp thêm thông tin về tình trạng thị trường lao động. Dữ liệu doanh số bán lẻ tháng Mười cũng sẽ được công bố vào cuối ngày hôm nay, trong khi chỉ số giá tiêu dùng tháng Mười Một sẽ được công bố vào thứ Năm. Trong phiên giao dịch chính thức ngày thứ Hai, chỉ số Dow giảm 0.09%, S&P 500 giảm 0.16% và Nasdaq Composite giảm 0.59%, chịu áp lực từ các khoản lỗ ở những cổ phiếu trí tuệ nhân tạo lớn. Trong số các cổ phiếu riêng lẻ, Broadcom giảm 5.6% và Oracle giảm 2.7%, nối dài đà giảm gần đây sau khi Broadcom cảnh báo áp lực biên lợi nhuận và Oracle đưa ra triển vọng kém tích cực hơn. Những diễn biến này làm dấy lên lại lo ngại về khả năng sinh lời và tài trợ cho các khoản đầu tư AI quy mô lớn. ServiceNow lao dốc 11.5% sau khi công bố thương vụ mua lại Moveworks, cho thấy bước đi sâu hơn của công ty vào lĩnh vực AI. Trong khi đó, các phân khúc thị trường được định giá hợp lý hơn ghi nhận dòng tiền vào, bao gồm y tế, tiện ích và cổ phiếu hàng tiêu dùng không thiết yếu.
- Chứng khoán châu Âu kết thúc phiên giao dịch với mức tăng vững chắc, trong đó Euro STOXX 50 tăng 0.7% và STOXX Europe 600 tăng 0.8%, tiếp tục đà hồi phục sau đợt bán tháo do công nghệ dẫn dắt vào thứ Sáu khi các nhà đầu tư bỏ qua biến động ngắn hạn.
- Cổ phiếu Nhật Bản giảm phiên thứ hai liên tiếp vào thứ Ba, với chỉ số Nikkei 225 giảm 1% xuống dưới 49,700 và chỉ số Topix rộng hơn giảm 0.9% xuống khoảng 3,400.
- Hợp đồng tương lai dầu thô WTI giảm xuống khoảng $56.6 mỗi thùng vào thứ Hai, mức thấp nhất kể từ đầu năm 2021, khi áp lực dư cung kéo dài lấn át các rủi ro địa chính trị.

Chỉ số chứng khoán

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
VN-Index	1,646	-0.05%	0.65%	30.24%
S&P 500 Index	6,817	-0.16%	1.22%	12.65%
Dow Jones Index	48,417	-0.09%	2.69%	10.47%
GP 100	9,751	1.06%	0.55%	18.03%
Nikkei 225	49,691	-0.95%	-1.36%	25.93%
SHCOMP Index	3,868	-0.55%	-3.07%	14.03%
STOXX 600	583	0.74%	1.34%	12.93%
KOSPI Index	4,042	-1.20%	0.75%	62.38%
Hang Seng	25,629	-1.34%	-3.55%	28.33%

Hàng hóa

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Brent	60	-0.45%	-6.37%	-18.43%
WTI	57	-0.40%	-5.82%	-19.97%
Gasoline	173	-0.42%	-14.25%	-12.69%
Natural gas	4	0.70%	-11.52%	25.70%
Coal	109	0.09%	-1.81%	-16.94%
Gold	4,305	0.00%	6.43%	62.29%
China HRC	3,258	-0.09%	-0.70%	-8.02%
Steel rebar	3,086	0.23%	6.78%	-6.34%
BDI index	2,205	-3.88%	3.76%	109.80%

Tiền tệ

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Dollar Index	98	-0.03%	-1.02%	-8.02%
USD/VND	26,312	0.02%	0.16%	-3.49%
EUR/USD	1	-0.03%	1.36%	11.78%
USD/JPY	155	0.10%	0.12%	-0.60%
USD/CNY	7	0.10%	0.85%	3.35%
USD/GPB	1	0.05%	-1.59%	-5.14%
USD/KRW	1,469	-0.06%	-0.57%	-2.19%
USD/AUD	2	0.13%	-2.10%	-3.95%
USD/CAD	1	-0.05%	2.03%	3.39%

Nguồn: Bloomberg. Shinhan Securities Vietnam

Chứng khoán Việt Nam ngày 16/12/2025

Điểm nhấn nhóm dầu khí

Các chỉ số chính

	Đóng cửa	PE	Tăng giảm	%1D	KLGD (triệu đơn vị)	GTGD (tỷ VND)
VNI NDEX	1,646.01	15.98	-0.88	-0.05	599	15,723
HNX INDEX	249.37	21.41	-0.72	-0.29	62	1,247

Biến động các nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa (tỷ đồng)
Bán lẻ	-0.9	-5.7	19.6	1.2	32.2	4.1	155,516.6
Bảo hiểm	0.9	-3.5	1.5	-0.9	15.7	1.6	51,946.2
Bất động sản	-0.6	11.3	174.5	175.4	37.9	3.1	1,941,706.9
Công nghệ Thông tin	0.0	-4.3	-27.4	-26.0	20.4	4.3	176,008.3
Dầu khí	4.1	-7.9	109.1	106.5	36.5	1.6	128,630.5
Dịch vụ tài chính	0.7	-5.9	23.7	21.7	22.4	1.8	244,188.5
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	1.1	-0.4	-2.1	-1.8	18.5	1.9	287,605.4
Du lịch và Giải trí	1.2	-2.6	48.4	54.0	19.5	14.7	192,791.9
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-1.3	-5.6	37.7	40.9	18.6	2.4	239,559.1
Hàng cá nhân & Gia dụng	0.7	-0.7	-9.6	-9.7	12.6	1.7	57,273.3
Hóa chất	0.8	-7.1	-13.5	-14.6	17.1	1.8	200,000.0
Ngân hàng	0.0	-4.1	16.6	18.1	10.3	1.7	2,456,003.1
Ô tô và phụ tùng	-0.4	-6.1	12.7	16.0	20.8	1.3	16,460.4
Tài nguyên Cơ bản	0.7	-5.1	11.7	12.4	16.9	1.6	243,584.4
Thực phẩm và đồ uống	1.1	-0.9	3.9	2.9	18.9	2.6	439,002.4
Truyền thông	-1.3	-2.9	-8.8	9.4	17.5	1.4	2,682.5
Xây dựng và Vật liệu	-0.4	-5.4	15.6	19.4	20.0	1.6	145,115.4
Y tế	-0.1	0.3	-3.5	-3.1	17.9	2.2	38,952.3

Thay đổi thanh khoản giữa các nhóm ngành (tỷ VND)

Ngành	%1D	12/15/2025	12/12/2025	TB 20 phiên
Y tế	-1.0	57	58	57
Ô tô và phụ tùng	-3.4	42	43	40
Dầu khí	-7.3	292	316	277
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-15.2	163	192	219
Dịch vụ tài chính	-15.7	2,334	2,767	2,758
Bất động sản	-19.8	3,400	4,241	3,364
Hàng cá nhân & Gia dụng	-26.5	109	149	131
Thực phẩm và đồ uống	-27.7	1,351	1,867	1,468
Ngân hàng	-29.1	3,942	5,562	4,460
Du lịch và Giải trí	-30.1	424	608	619
Công nghệ Thông tin	-34.9	369	567	546
Tài nguyên Cơ bản	-35.0	813	1,251	858
Xây dựng và Vật liệu	-38.8	816	1,334	915
Truyền thông	-41.1	18	30	17
Bảo hiểm	-42.7	27	47	37
Bán lẻ	-44.9	561	1,019	682
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-48.1	705	1,360	1,141
Hóa chất	-49.2	295	580	449

Nguồn: Bloomberg. Shinhan Securities Vietnam, Dữ liệu được lấy trong phiên T-1

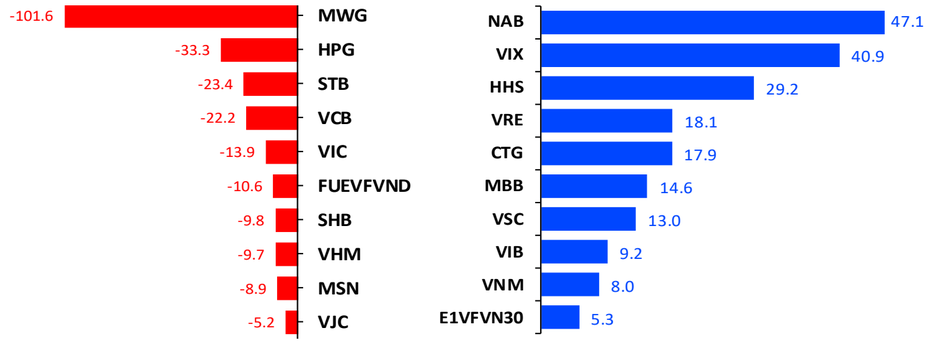
Khối ngoại mua ròng mạnh nhóm dịch vụ tài chính

Giá trị giao dịch theo loại nhà đầu tư (tỷ VND)

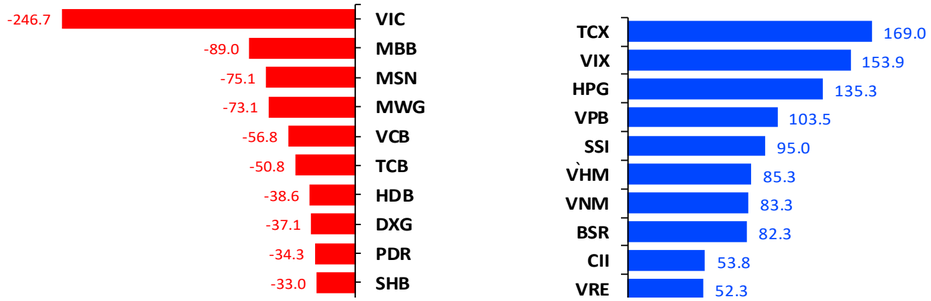
Ngành	Tự doanh (tỷ VND)	Nước ngoài (tỷ VND)	Cá nhân trong nước (tỷ VND)	Tổ chức trong nước (tỷ VND)
Bất động sản	(7)	(101)	94	7
Tài nguyên Cơ bản	(32)	137	(110)	(27)
Truyền thông	-	-	(0)	0
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	13	9	(8)	(1)
Y tế	(3)	1	24	(25)
Hóa chất	(2)	23	(56)	33
Dịch vụ tài chính	34	521	13	(535)
Du lịch và Giải trí	(5)	19	22	(41)
Ngân hàng	16	(151)	(91)	242
Xây dựng và Vật liệu	2	69	(33)	(35)
Thực phẩm và đồ uống	(7)	89	(80)	(9)
Bán lẻ	(103)	(80)	5	75
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	(1)	37	(52)	15
Hàng cá nhân & Gia dụng	1	(0)	(16)	16
Công nghệ Thông tin	3	31	(48)	17
Ô tô và phụ tùng	29	1	(28)	26
Bảo hiểm	(0)	(2)	1	1
Dầu khí	(2)	107	(84)	(24)
Tổng cộng	**(65)**	**710**	**(447)**	**(263)**

Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam, Dữ liệu được lấy trong phiên T-1

Top mua bán ròng của tự doanh CTCK (tỷ VND)



Top mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



Tin tức nổi bật 16/12/2025

TNG ước lãi 346 tỷ sau 11 tháng, tăng hơn 17%

Lũy kế 11 tháng 2025, CTCP Đầu tư và Thương mại TNG (HNX: TNG) ghi nhận doanh thu gần 8,000 tỷ đồng và lãi sau thuế 345.7 tỷ đồng, đều là mức cao nhất lịch sử, đồng thời sớm vượt mục tiêu lợi nhuận năm. Riêng tháng 11, doanh thu ước gần 730 tỷ đồng, tăng gần 21% so với cùng kỳ. Lãi sau thuế hơn 30 tỷ đồng, tăng mạnh hơn 24%, tiếp tục duy trì nhịp tăng trưởng cao trong giai đoạn cuối năm. Theo tiến độ hiện tại, doanh thu cả năm 2025 của TNG dự kiến đạt khoảng 8,500 tỷ đồng, vượt 5% mục tiêu năm và tăng khoảng 11% so với năm 2024. Nếu đạt được con số trên, đây sẽ là mức doanh thu cao nhất trong lịch sử hoạt động của Doanh nghiệp, đồng thời đánh dấu năm thứ 4 liên tiếp TNG xô đổ kỷ lục doanh thu cũ. **Ngay cả khi xét riêng lũy kế 11 tháng, cả 2 chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận đều đã xác lập mức cao nhất từ trước tới nay.**

DAP-Vinachem tăng trưởng cao nhất trong lịch sử

Với doanh thu và lợi nhuận năm 2025 cùng lập kỷ lục, Công ty Cổ phần DAP-Vinachem đã đạt mốc tăng trưởng cao nhất trong lịch sử. Cụ thể, sản lượng DAP sản xuất đạt 260,000 tấn, sản lượng tiêu thụ đạt 256,000 tấn. Doanh thu thuần đạt 5,301 tỷ đồng; lợi nhuận trước thuế 750,23 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 600.18 tỷ đồng. Đây đều là mức cao nhất kể từ khi nhà máy đi vào hoạt động. Trong bối cảnh thị trường phân bón trong nước cạnh tranh gay gắt, DAP-Vinachem xác định xuất khẩu là động lực tăng trưởng quan trọng. Năm 2025, sản lượng DAP xuất khẩu đạt khoảng 170,000 tấn, chiếm hơn 66% tổng sản lượng tiêu thụ. Song song với mặt hàng phân bón DAP truyền thống, **Công ty đã từng bước mở rộng hoạt động kinh doanh hóa chất, tận dụng hạ tầng, dây chuyền hiện có để đa dạng hóa sản phẩm, tạo thêm nguồn thu và giảm phụ thuộc vào một mặt hàng truyền thống.**

DBC: Dabaco chia sẻ mục tiêu mở rộng đàn nái lên 80,000 con

Dabaco đặt mục tiêu nâng quy mô đàn nái lên 80,000 con và sản lượng lợn thịt trên 2 triệu con mỗi năm trước năm 2028. Trong kế hoạch giai đoạn 2026–2030, mô hình tăng trưởng bền vững tiếp tục dựa trên chuỗi 3F và đóng góp từ các dự án mới. Đáng chú ý, Nhà máy ép dầu thực vật giai đoạn 2 sẽ vận hành từ quý I/2026, nâng công suất lên 1,500 tấn hạt/ngày. Dự án không chỉ gia tăng sản lượng dầu ăn mà còn mở rộng các dòng sản phẩm như dầu thô, dầu tinh luyện, dầu trung hòa và nguyên liệu cho ngành thức ăn chăn nuôi như khô đậu tương, lecithin… Song song với việc nâng cao hiệu quả các mảng hiện hữu, Dabaco đang đẩy mạnh đầu tư mở rộng quy mô trên toàn quốc. Loạt dự án trọng điểm đang triển khai gồm Nhà máy thức ăn chăn nuôi Hà Tĩnh; Viện vắc xin và Trung tâm nghiên cứu – phát triển; các trại chăn nuôi lợn công nghệ cao tại Quảng Ninh, Thanh Hóa, Quảng Trị, Lào Cai, Thái Nguyên.

Góc nhìn kỹ thuật và chiến lược giao dịch 16/12/2025

Xu hướng: Chỉ số điều chỉnh dưới ngưỡng hỗ trợ tâm lý 1,700

VNINDEX đóng cửa ở mức 1,646.01 (-0.88 điểm, -0.05%) với thanh khoản thấp hơn trung bình 20 phiên gần nhất. Thị trường có 126 mã tăng và 188 mã giảm. Nhóm cổ phiếu đóng góp lớn nhất vào đà tăng của chỉ số là VPB, TCX và BSR; nhóm cổ phiếu cản trở thị trường là VPL, VIC và VHM. Khối ngoại mua ròng với giá trị gần 696 tỷ đồng, tập trung vào nhóm cổ phiếu chứng khoán.

Kỹ thuật:

Thị trường giao dịch giằng co quanh ngưỡng ngưỡng hỗ trợ trung hạn MA100, cuối phiên đóng cửa ở mức tham chiếu so với phiên hôm trước. Thanh khoản thấp hơn trung bình 20 phiên cho thấy áp lực bán không quá lớn, song lực cầu vẫn còn dè đạt để tham gia. Xu hướng chủ đạo là giao dịch quanh biên 1,600 – 1,700 điểm và xuất hiện sự phân hóa, nhiều khả năng thị trường sẽ quay về test ngưỡng 1,600 điểm để kiểm tra lực cầu trước khi xác định xu hướng mới.

Ở trường hợp cơ sở: Thị trường đã phục hồi tích cực và vượt lên trên 1,700 (tạm thời thoát khỏi sideway 1,600-1,700 điểm) với thanh khoản cải thiện, độ rộng thị trường tốt lên cùng sự quay lại của khối ngoại. Chúng tôi cho rằng thị trường sẽ gặp lực cản nhất định khi quay lại đỉnh cũ và giằng co quanh 1,800 trước khi dòng tiền cải thiện sau khi Đại hội Đảng đầu 2026 kết thúc. Với mục tiêu tăng trưởng kinh tế 2 chữ số cho 2026 và tăng trưởng lợi nhuận toàn thị trường hơn 18%, chúng tôi kỳ vọng VN-Index có thể tiến tới vùng 1,900-2000 cho năm 2026.

Ở trường hợp tiêu cực: Đà giảm tiếp tục gia tăng với khối lượng giao dịch lớn dần theo chiều giảm, không xuất hiện lực bắt đáy quanh ngưỡng 1,550 - 1,580 điểm. Thị trường khi đó có thể tiếp tục hướng tới vùng hỗ trợ 1,500 và các vùng giá thấp hơn để kiểm định.

Chiến lược: Nhà đầu tư quan sát nhóm cổ phiếu giữ giá tốt trong quá trình điều chỉnh của nhóm VIC. Nếu thị trường có dấu hiệu bật tăng tại vùng gần 1,600 sẽ là cơ hội tham gia mua mới, tuy nhiên vẫn nên thận trọng vì thanh khoản và tâm lý vẫn chưa mạnh.



Kịch bản:

- Tích cực: Thị trường vượt ngưỡng kháng cự mạnh 1,800 điểm
- Cơ sở: Thị trường tiếp tục giao dịch trong vùng 1,650 – 1,750
- Kém tích cực: Thị trường tiếp tục giảm sâu hơn 1,600 điểm

Danh mục cổ phiếu trading

15/12/2025 3:00 PM

65.3

Khuyến nghị mua/bán mới trong ngày

	Khuyến nghị	Vùng mua/bán	Target	Cut loss	Upside	Downside	Giá hiện tại	Tín hiệu	Ghi chú

Danh mục đang nắm giữ ngắn hạn

Cổ phiếu	Khuyến nghị	Giá mua	Giá mục tiêu	Stop loss	Upside	Downside	Giá hiện tại/Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ	Ngày	Ghi chú
DBC	Giữ	27.5	29.69	26.4	8%	-4%	27.7	9	0.7%	12/2/2025	

Lưu ý: Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành. Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư. Xin vui lòng xem thêm chi tiết phần Thông báo tuân thủ và Miễn trừ trách nhiệm ở cuối báo cáo này.

Danh mục cổ phiếu trading

Danh sách theo dõi						
STT	Cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Vùng mua tiềm năng	Lợi nhuận kỳ vọng (tính từ giá hiện tại)	Ghi chú
1	PNJ	90.9	97	89	6.7%	PNJ có xu hướng cải thiện tốt trên MA 50. Giai đoạn cuối năm và giá vàng đang tăng cũng hỗ trợ cho dòng tiền tham gia PNJ
2	KDH	29.6	38.9	33.3	31.4%	KQKD tăng trưởng mạnh mẽ trong Q3 2025. Dòng tiền tham gia mạnh mẽ có động lượng mạnh hơn thị trường chung
3	CTG	49.7	57	51	14.7%	Dòng tiền có dấu hiệu chú ý và neo giữ ở CTG tốt hơn trung bình ngành ngân hàng.
4	FPT	93.8	112	96	19.4%	Khối ngoại tham gia mua ròng mạnh, cổ phiếu đã chiết khấu sâu và tích lũy chặt từ đầu năm
5	SIP	52.1	66.7	58	28.0%	Dòng tiền đổ vào KCN, và có sức mạnh động lượng tốt hơn thị trường chung

Danh mục cổ phiếu trading

Đvt: nghìn đồng

Lịch sử khuyến nghị

Cổ phiếu	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Upside	Downside	Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ thực hiện	Ngày khuyến nghị	Ngày đóng lệnh	Biến động VNINDEX
REE	64.5	68.9	64.5	7%	0%	68.9	6	6.82%	4/16/2025	4/24/2025	1.1%
VCI	37.05	39.9	35.4	8%	-4%	36.9	14	-0.54%	4/18/2025	5/8/2025	3.0%
IMP	44.4	49.9	44.4	12%	0%	49.9	2	12.39%	5/8/2025	5/12/2025	1.1%
VCI	36.8	39.6	35.8	8%	-3%	37.3	3	1.36%	5/14/2025	5/19/2025	-1.0%
HDB	21.1	22.6	21.1	7%	0%	22.6	17	7.11%	4/28/2025	5/21/2025	7.8%
PDR	16.8	18.15	16.11	8%	-4%	16.1	6	-4.11%	5/15/2025	5/25/2025	0.1%
CTI	20.05	21.6	20.05	8%	0%	20.1	13	0.00%	5/7/2025	5/26/2025	6.6%
MWG	64.5	69	62	7%	-4%	62.0	4	-3.88%	5/27/2025	6/2/2025	-0.3%
HDB	22.25	23.85	21.6	7%	-3%	21.6	2	-2.92%	5/29/2025	6/2/2025	-0.4%
KDH	29.45	32.56	29.45	11%	0%	29.5	9	0.00%	5/29/2025	6/11/2025	-1.6%
MBB	24.65	25.9	24	5%	-3%	24.7	7	0.20%	6/3/2025	6/12/2025	-1.1%
BVH	50.6	54.5	50.6	8%	0%	54.9	23	8.50%	6/3/2025	7/4/2025	3.0%
HPG	21.9	23.9	21	9%	-4%	23.3	18	6.16%	6/10/2025	7/4/2025	5.4%
HDB	21.6	23.3	21.6	8%	0%	23.3	16	7.87%	6/13/2025	7/7/2025	6.6%
MWG	64.5	70.7	64.5	10%	0%	70.7	9	9.61%	7/2/2025	7/15/2025	5.5%
HAH	69.8	77.5	66.4	11%	-5%	67.9	5	-2.72%	7/9/2025	7/16/2025	2.5%
HDG	25.8	28.9	26.4	12%	2%	28.9	2	12.02%	7/16/2025	7/18/2025	1.5%
NLG	38.9	42.9	38.9	10%	0%	42.9	10	10.28%	7/4/2025	7/18/2025	7.9%
BMP	138.1	151.8	137.8	10%	0%	143.3	25	3.77%	6/25/2025	7/30/2025	9.2%
PDR	20.3	23	19.6	13%	-3%	20.7	5	1.72%	7/23/2025	7/30/2025	-1.3%
MSN	77.7	84.1	74.9	8%	-4%	74.9	4	-3.60%	7/23/2025	7/29/2025	-1.2%
NT2	20	21.9	19.5	10%	-3%	22.8	4	14.00%	7/31/2025	8/6/2025	3.0%
HDG	27.5	30	26.3	9%	-4%	30.8	3	12.00%	8/8/2025	8/13/2025	1.7%
PNJ	86.4	95.4	83	10%	-4%	85.6	15	-0.93%	8/8/2025	8/29/2025	6.0%
HPG	26.8	29.9	26.8	12%	0%	29.9	7	11.57%	8/27/2025	9/5/2025	-0.3%
BSI	52.4	58.8	51.3	12%	-2%	51.3	8	-2.10%	8/27/2025	9/8/2025	-2.9%
VCB	65.5	70.4	64	7%	-2%	64.0	3	-2.29%	9/15/2025	9/18/2025	-1.2%
IDC	43	48.5	41.5	13%	-3%	41.5	4	-3.49%	9/15/2025	9/19/2025	-1.6%
HPG	28.8	30.9	27.6	7.3%	-4.2%	27.6	6	-4.17%	9/25/2025	10/5/2025	-1.2%
MWG	76.3	82.8	76.3	8.5%	0.0%	83.9	15	10.0%	9/23/2025	10/14/2025	7.7%
VCB	63.7	69.9	61.1	9.7%	-4.1%	63.1	4	-0.94%	10/8/2025	10/14/2025	3.7%
CTD	87.1	99.9	84.9	15%	-3%	100.0	2	14.81%	10/28/2025	10/30/2025	-0.7%
MWG	81.1	88	78.3	9%	-3%	78.3	2	-3.45%	11/5/2025	11/7/2025	-3.4%
KDH	35.1	37.9	33.65	8%	-4%	33.7	2	-4.13%	11/5/2025	11/7/2025	-3.4%
TV2	35.7	41.2	35.7	15%	0%	35.7	12	0.00%	11/13/2025	12/1/2025	5.2%
PET	35.3	37.85	34.2	7%	-3%	34.2	3	-3.1%	12/8/2025	12/11/2025	-3.1%
GAS	65.2	69	63.3	6%	-3%	63.3	2	-2.9%	12/9/2025	12/11/2025	-2.8%
NT2	23.4	25.8	22.9	10%	-2%	22.9	21	-2.1%	11/13/2025	12/12/2025	0.9%
Hiệu quả trung bình							10	**2.70%**			**1.64%**

Sự kiện nổi bật

December 2025

SUNDAY	MONDAY	TUESDAY	WEDNESDAY	THURSDAY	FRIDAY	SATURDAY
30	1 _ Chỉ số PMI sản xuất ISM của Mỹ tháng 11 _ Chỉ số PMI Việt Nam	2	3 Chỉ số PMI dịch vụ ISM của Mỹ tháng 11	4	5 _ Bảng lương phi nông nghiệp của Mỹ tháng 11 _ Tỷ lệ thất nghiệp của Mỹ tháng 11 _ Chỉ số niềm tin tiêu dùng Michigan sơ bộ của Mỹ tháng 12	6 Công bố số liệu kinh tế vĩ mô hàng tháng (Việt Nam)
7	8	9 Cơ hội việc làm Mỹ tháng 9 và 10	10	11 _ Dự báo kinh tế FOMC _ Quyết định lãi suất của Fed	12	13
14	15	16 _ Báo cáo việc làm Mỹ – Tháng 10 & 11 _ Mỹ: Giấy phép Xây dựng – Sơ bộ (Tháng 9,10, 11) _ Mỹ: Tỷ lệ Thất nghiệp (Tháng 11)	17 Mỹ: Doanh số Bán lẻ MoM (Tháng 11 và 10)	18 _ Lạm phát Mỹ (CPI) – Tháng 11 _ Đáo hạn HDTL tháng 12 (VN30F1M)	19 Doanh số bán nhà hiện có của Mỹ (Existing Home Sales)	20
21	22	23 _ Mỹ: Tăng trưởng GDP QoQ – Ước tính lần 2 (Q3) _ Niềm tin người tiêu dùng Mỹ – Tháng 12	24 Mỹ: Đơn đặt hàng Hàng hóa Lâu bền MoM (Tháng 11)	25	26	27
28	29	30	31 Biên bản họp FOMC (FOMC Meeting Minutes)	1	2	3

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Co,. Ltd
Shinhan Investment Tower
70. Youido-dong. Yongdungpo-gu.
Seoul. Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700. 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc,
1325 Avenue of the Americas Suite 702.
New York. NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd,
Unit 7705 A. Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon. Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor. IFC 2. Jl, Jend, Sudirman Kav,
22-23. Jakarta. Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp,
Shanghai Representative Office
Room 104. Huaneng Union Mansion No,958.
Luijiazui Ring Road. PuDong. Shanghai. China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co,. Ltd,
18th Floor. The Mett Tower. 15 Tran Bach Dang. Thu Thiem Ward.
Thu Duc City. Ho Chi Minh City. Vietnam.
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co,. Ltd,
Hanoi Branch
2nd Floor. Leadvisors Building. No, 41A Ly Thai To.
Ly Thai To Ward. Hoan Kiem District.
Hanoi. Vietnam,
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.